

Châu Đức, ngày 07 tháng 7 năm 2017.

Số: 28/2017/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tổ 0, ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đỗ Thái Ph, sinh năm 1979 và chị Trần Như Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 0, ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đỗ Thái Ph và chị Trần Như Th có nghĩa vụ trả cho bà Hoàng Thị Ng số tiền còn thiếu từ việc mua bán cám thực phẩm là 279.360.000 đồng (Hai trăm bảy mươi chín triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

Về án phí:

Anh Nguyễn Đỗ Thái Ph và chị Trần Như Th phải nộp số tiền án phí DSST có giá ngạch là 6.984.000 đồng (Sáu triệu chín trăm tám mươi bốn ngàn đồng) nhưng giảm cho anh Ph, chị Th $\frac{1}{2}$ vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của Chính quyền địa phương, anh Ph và chị Th phải nộp số tiền án phí DSST có giá ngạch là 3.492.000 đồng (Ba triệu bốn trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Hoàn trả cho bà Hoàng Thị Ng số tiền 8.149.600 đồng (Tám triệu một trăm bốn mươi chín ngàn sáu trăm đồng) mà bà Ng đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2016/0005249 ngày 13-6-2017.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh BR-VT;
-VKSND H.Châu Đức;
-Chi cục THA DS H.Châu Đức;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga